

Số: 3213/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 16 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý
và giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-BNNPTNT-KTHT ngày 29/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành quy định tại Thông tư số 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/4/2014;

Căn cứ Quyết định số 3482/QĐ-BNN-TCLN ngày 28/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-BNN-PC ngày 11/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định 2316/QĐ-BNN-QLCL ngày 10/6/2016 của Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;

Căn cứ Quyết định 2707/QĐ-BNN-TCLN ngày 30/6/2016 của Tổng cục Lâm nghiệp về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 46/2013/QĐ-UBND ngày 08/11/2013 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc rà soát, cập nhật, công bố thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 211/TTr-SNN ngày 01/11/2016 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 337/STP-KSTTHC ngày 28/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế:

1. Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 06/5/2013 công bố Bộ thủ tục hành chính cấp tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước;

2. Quyết định số 2745/QĐ-UBND ngày 03/12/2015 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước.

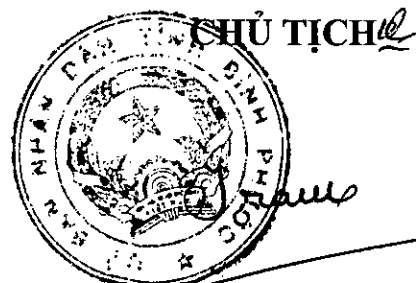
3. Mục VI, VII, phần 1 Danh mục TTHC (trang 6-7) và Mục VI, VII thuộc phần II, nội dung cụ thể của TTHC (từ trang 355 đến hết trang 415) ban hành kèm theo Quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 17/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính áp dụng chung tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

4. Mục VI, phần 1 Danh mục TTHC (trang 4) và Mục VI thuộc phần II, nội dung cụ thể của TTHC (từ trang 197 đến hết trang 229) ban hành kèm theo Quyết định số 1195/QĐ-UBND ngày 06/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính áp dụng chung tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch, các PCT;
- Như Điều 3;
- Trung tâm tin học - Công báo;
- LĐVP;
- Lưu: VT, P.NC-NgV. DN68 4



Nguyễn Văn Trầm